TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY ĐỨC** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2017/HSST
Ngày 07 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Chương.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lưu Ngọc Khoa;
2. Ông Nguyễn Văn Thịnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Long Ca – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hường – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở UBND xã Đăk Buk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2017/HSST ngày 25/7/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy D; Sinh năm:1995; tại tỉnh Đồng Nai; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 3, xã Đắk Búk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Dân tộc: kinh; Con ông: Nguyễn Văn T (sn 1954) và bà Huỳnh Thị Như P (sn 1960); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

Những người bị hại:

1/ Anh Đặng Duy D, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn 9, xã Đăk Buk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông – Có mặt tại phiên tòa.

2/ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn 9, xã Đăk Buk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đước tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 26 tháng 01 năm 2017, Nguyễn Duy D cùng với đối tượng tên M (hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch) đến quán Karaoke Nụ Cười Mới để hát karaoke nhưng do quán hết phòng nên được Đào Văn P mời vào cùng hát với nhóm của P, D và M đồng ý. Khi vào phòng hát D và M gặp nhóm của P gồm Nguyễn Văn C, Đặng Duy D1, Nguyễn Thành L, Phạm Gia L, Trịnh Văn Đ, Nguyễn Trọng V và một số người khác không rõ tên, địa chỉ. Trong lúc hát karaoke

giữa D và L có lời qua tiếng lại dẫn đến xô sát với nhau nhưng được Nguyễn Xuân D2 (anh rể của D) và mọi người can ngăn sau đó D2 chở D về nhà, nhóm của P cũng nghĩ không hát nữa và rủ nhau về. Trên đường về D1 cùng P, L, L, C, Đ, V rủ nhau vào quán Thu Nguyệt thuộc thôn 3, xã Đắk Búk So để ăn khuya. Khi nhóm của P, D1 vừa đến quán Thu Nguyệt thì anh D2 cũng vừa chở D về tới nhà (nhà D liền kề quán Thu Nguyệt). Thấy vậy, D1 đứng trước sân quán Thu Nguyệt chửi sang phía nhà D "Địt mẹ mày". Nghe vậy, D chạy đến chỗ trưng bày dao của gia đình (nhà D bán dao) hai tay cầm hai con dao dài khoảng 30cm, lưỡi dao bằng kim loại bản rộng 10cm chạy sang sân quán Thu Nguyệt và đến chỗ D1 giơ tay phải cầm dao lên chém từ trên xuống dưới trúng vào phía sau vai trái của D1 gây thương tích. C đứng gần đó thấy vậy chạy vào can ngăn thì cũng bị D dùng dao chém ngang từ phải qua trái trúng vào mặt trong cẳng tay trái gây thương tích. Sau đó D cầm hai con dao bỏ về; còn C và D1 được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Tuy Đức.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 27 tháng 01 năm 2017 xác định: Hiện trường xảy ra sự việc tại khu vực sân nhà quán Thu Nguyệt thuộc thôn 3, xã Đắk Búk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông, tiếp giáp với quán tạp hóa của bà Huỳnh Thị Như P. Vị trí Nguyễn Duy D dùng dao gây thương tích cho anh Đặng Duy D1 cách lề đường tỉnh lộ 1 là 03m, cách tường quán Thu Nguyệt là 04m. Vị trí D gây thương tích cho Nguyễn Văn C cách vị trí gây thương tích cho Đặng Duy D1- 01m cách tường của quán Thu Nguyệt là 3,60 m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 66/TgT ngày 22 tháng 02 năm 2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận: anh Đặng Duy D1 bị đứt mỏm cùng vai, đứt một phần gân, cơ thang, đứt gân, cơ trên vai - dưới vai, hạn chế nhiều vận động vai trái từ ba đến năm động tác tỷ lệ thương tật 21%; Sẹo vết thương phần mềm vai trái, số lượng ít, kích thước lớn tỷ lệ 08% cộng lùi bằng 6,32%. Tổng cộng thương tích là 21% + 6,32% = 27,32% làm tròn bằng 27%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 66A/TgT ngày 22 tháng 02 năm 2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đắk Nông đã kết luận: anh Nguyễn Văn C bị gẫy xương trụ thẳng trục tỷ lệ thương tật 09% cộng lùi bằng 8,19%; đứt cơ gấp cổ tay trụ ảnh hưởng động tác gấp cổ tay tỷ lệ 05% cộng lùi bằng 4,14%; sẹo vết thương phần mềm cẳng tay trái số lượng ít, kích thước lớn tỷ lệ 09%. Tổng cộng thương tích là 8,19% + 4,14% + 09% = 21,33% làm tròn bằng 21%.

Về vật chứng của vụ án, trong quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức đã tiến hành xác minh truy tìm 02 con dao Nguyễn Duy D dùng để chém Đặng Duy D1 và Nguyễn Văn C nhưng không có kết quả.

Về trách nhiệm dân sự, trong quá trình điều tra anh Đặng Duy D1 yêu cầu bồi thường số tiền 100.000.000 đồng; anh Nguyễn Văn C yêu cầu bồi thường số tiền 101.000.000 đồng. Nguyễn Duy D cùng gia đình đã bồi thường cho anh D1 số tiền 14.500.000 đồng; bồi thường cho anh C số tiền 15.500.000 đồng.

Tại cáo trạng số: 28/CTr - VKS ngày 25/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo Nguyễn Duy D về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 104 - Bộ luật hình sự .

Diễn biến tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và thừa nhận bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội *"Cố ý gây thương tích"* quy định tại điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Tại phiên toà vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Duy D và khẳng định quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ buộc tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy D phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

* Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 – BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy D từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự: buộc bị cáo phải bồi thường chi phí thuốc men, chi phí điều trị, tổn thất sức khỏe, tổn thất tinh thần và các chi phí hợp lý khác cho anh Đặng Duy D1 số tiền từ 38.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng và Nguyễn Văn C số tiền từ 37.000.000 đồng đến 42.000.000 đồng, được khấu trừ đi số tiền đã bồi thường trước đó.

Phần tranh luận bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình không tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định trong quá trình tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra ngày 05/7/2017 bị cáo Nguyễn Duy D có ý kiến không đồng ý với kết luận điều tra của Công an huyện Tuy Đức, bị cáo cho rằng tại quán Karaoke bị cáo không mâu thuẫn gì với người bị hại và việc đánh nhau tại quán ăn Thu Nguyệt là do bị hại ném đá vào nhà gây bức súc cho bị cáo, bị cáo cầm dao ra mục đích là để hù dọa nhưng bị nhóm người của bị hại dùng gậy đánh nên bị cáo dùng dao chém lại. Bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Do có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 22 giờ ngày 26 tháng 01 năm 2017, tại sân của quán ăn Thu Nguyệt thuộc thôn 3, xã Đắk Búk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông. Bị cáo D đã dùng dao chém anh Đặng Duy D1 gây thương tích, tỷ lệ 27%; chém Nguyễn Văn C gây thương tích, tỷ lệ 21%.

Do bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm để chém người khác gây thương tích nên đây là tình tiết định khung hình phạt *"Dùng hung khí nguy hiểm",* và chém hai người là tình tiết định khung hình phạt *" Phạm tội nhiều lần đối với cùng một người hoặc đối với nhiều người"* như nội dung cáo trạng là có căn cứ. Do vậy tại phiên tòa hôm nay HĐXX xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 104 với tình tiết định khung quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 104 – BLHS là có căn cứ.

"Điều 104 – BLHS quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm, hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

i) Phạm tội nhiều lần đối với cùng một người hoặc đối với nhiều người;

2. Phạm tội gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm."

Theo Nghị quyết số: 144/2016/QH13, ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 – BLHS năm 2015 và Công văn số: 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của TANDTC "Hướng dẫn một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015" để áp dụng khoản 2 Điều 134 về tội cố ý gây thương tích có mức hình phạt cao nhất là 05 năm tù theo hướng có lợi cho bị cáo.

Khoản 2 Điều 134 – BLHS năm 2015 quy định như sau:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm, hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí hoặc thủ đoạn gây nguy hại cho từ 02 người trở lên;

m) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể hoặc từ 11 đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a,b,d,đ,e,g,h,i,k,l,m và o khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm."

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của anh Đặng Duy D và Nguyễn Văn C. Do vậy, HĐXX xét thấy để đảm bảo việc giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ mà bị cáo gây ra, đồng thời cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo mình trở hành công dân có ích. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Trước khi phạm tội bị cáo là người dân làm ăn lương thiện, chưa có tiền án, tiền sự. Trong giai đoạn điều tra và trước khi vụ án đưa ra xét xử bị cáo Nguyễn Duy D đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại anh Đặng Duy D1 với số tiền 14.500.000; cho anh Nguyễn Văn C với số tiền 15.500.000 đồng. Tuy nhiên việc phạm tội cũng có một phần lỗi của người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 – BLHS, HĐXX sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo cho rằng phía bị hại ném đá vào nhà gây bức súc cho bị cáo, bị cáo cầm dao ra mục đích là để hù dọa nhưng bị nhóm người của bị hại dùng gậy đánh nên bị cáo dùng dao chém lại, trong quá trinh điều tra không chứng minh được người bị hại đánh bị cáo, việc nhà bị cáo bị ném đá thì đây cũng chỉ là tình tiết người bị hại cũng có một phần lỗi.

Tại phiên toà người bị hại anh Đặng Duy D1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Duy D bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm hại do hành vi của bị cáo đã gây ra theo quy định của pháp luật, vì vậy cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Đặng Duy D1 những khoản tiền sau:

- Tiền thuốc (có hoá đơn): 9.500.000 đồng (theo đơn yêu cầu của anh Duyệt).

- Tiền anh Duyệt mất thu nhập trong thời gian điều trị và phục hồi vết thương 4.500.000đ/tháng * 06 tháng = 27.000.000 đồng.

- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần bằng 06 tháng lương tối thiểu: 06 tháng * 1.300.000đ/tháng = 7.800.000 đồng.

- Tổng cộng bị cáo phải bồi thường cho anh D1 là: 44.300.000 đồng đã bồi thường 14.500.000 đồng còn phải bồi thường 29.800.000 đồng.

Tại phiên toà người bị hại anh Nguyễn Văn C yêu cầu bị cáo Nguyễn Duy D bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm hại do hành vi của bị cáo đã gây ra theo quy định của pháp luật, vì vậy cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn C những khoản tiền sau:

- Tiền thuốc (có hoá đơn): 10.061.085 đồng (theo biên lai thu tiền ngày 06/2/2017).

- Tiền anh Chính mất thu nhập trong thời gian điều trị và phục hồi vết thương 4.500.000đ/tháng *06 tháng = 27.000.000 đồng.

- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần bằng 06 tháng lương tối thiểu: 06 tháng * 1.300.000đ/tháng = 7.800.000 đồng.

- Tổng cộng bị cáo phải bồi thường cho anh C là: 44.861.000 đồng đã bồi thường 15.500.000 đồng còn phải bồi thường 29.361.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức đã tiến hành truy tìm hai con dao Nguyễn Duy D dùng để chém anh Nguyễn Văn C và Đặng Duy D1 nhưng không có kết quả nên không đề cập giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Văn C số tiền là 29.361.000 đồng và anh Đặng Duy D1 số tiền là: 29.800.000 đồng.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Duy D phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy D phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 - BLHS. Nghị quyết số: 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7 và khoản 2 Điều 134 – Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy D 03 (Ba) năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42- BLHS; Điều 76– BLTTHS; 590 – BLDS.

Buộc bị cáo Nguyễn Duy D phải bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Văn C số tiền là 29.361.000 đồng *(Hai chín triệu, ba trăm sáu mốt nghìn đồng)* và anh Đặng Duy D1 số tiền là 29.800.000 đồng . *(Hai chín triệu, tám trăm nghìn đồng)*.

Kể từ ngày anh Nguyễn Văn C và anh Đặng Duy D1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Nguyễn Duy D chậm trả số tiền nêu trên thì Nguyễn Duy D còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 – BLTTHS; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14. Buộc bị cáo Nguyễn Duy D phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn)* tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.958.000 đồng *(Hai triệu, chín trăm năm tám nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm

Báo cho bị cáo, người bị hại biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Phòng HSNV C.a tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- THADS huyện Tuy Đức;
- CA huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Chương